

Viên chánh sử Tàu vốn là tay họa sĩ vẽ rồng nổi tiếng nhất bên Tàu, một hôm y hỏi Quỳnh :

— Ở quý quốc đây có ai biết vẽ không ?

Quỳnh trả lời :

— Tưởng gì, chớ ở tộ quốc thì hạng ấy nhiều lắm, và trong có cả tiện chức đây.

Thấy nói như vậy, viên chánh sử rủ Quỳnh thi vẽ và ra điều kiện :

— Vậy tôi với ngài hãy vẽ thi xem sao, và hạn một hồi trống phải xong một con.

Quỳnh hỏi vẽ gì. Viên chánh sử đề nghị vẽ rồng. Quỳnh cười nói :

— Tưởng gì, chớ rồng thì chả cần một hồi, chỉ một tiếng thôi, tiện chức cũng vẽ xong mười con.

Viên chánh sử sững sốt lấy làm lạ.

Cuộc thi vẽ bắt đầu. Giấy bút đưa ra, một anh lính vừa giờ dùi đánh trống, Quỳnh liền nhúng cả mười đầu ngón tay vào nghiên mực, nguyệt lên tờ giấy, rồi đưa viên chánh sử :

— Thưa ngài, tôi vẽ xong rồi đấy !...

Viên chánh sử ngạc nhiên cười bảo :

— Rõng gì mà như thế ?

Quỳnh đáp :

— Vậy thưa ngài, ngài nhìn có rõ mười con rõng đất không ? (Rõng đất là con giun, con trùng mà sách thuốc Bắc thường viết là địa long).

Viên chánh sứ biết Quỳnh không phải tay biết vẽ, nhưng phải phục Quỳnh là mưu tri hơn người, quả một tiếng trống mà vẽ được mười con rõng vậy.

38 — KHÚC GỖ NÀY ĐẲNG NÀO GỐC ĐẲNG NÀO NGỌN ?

Cách mấy hôm, bọn sứ Tàu đem ra một khúc gỗ sơn kin trên viết hai chữ « túc tử » vào dâng vua Lê đề đố triều đình nước Nam xem khúc gỗ ấy là cây gì và đặng nào gốc, đặng nào ngọn ? Vua Lê cho triệu Quỳnh vào giảng, Quỳnh bảo bọn sứ Tàu :

— Sáng mai tôi sẽ trả lời với quý ngài.
Viên chánh sứ đồng ý.

Đêm ấy, Quỳnh sai đầy tớ lên ra đại tiện lên khúc gỗ ở trước sân rồng. Sáng mai, Trạng-Quỳnh và viên chánh sử đến, thấy khúc gỗ dơ, Quỳnh thét mắng bọn lính canh om sòm và truyền đem xuống hồ rửa. Quỳnh đề ý dòm theo nên khi khúc gỗ đem lên Quỳnh đoán đúng, vì lúc xuống nước thì đằng gốc bao giờ cũng nặng và chìm hơn.

Còn gỗ là cây gì thì Quỳnh giảng như sau :

— Túc là lúa, Tử là con, tức còn lúa thì con ăn con béo, hết lúa thì con ốm con gầy, con gầy có nghĩa là cây gòn, tức khúc gỗ này là gỗ cây gòn vậy.

39 — CON NGỰA NÀO LÀ MẸ, CON NGỰA NÀO LÀ CON ?

Phái đoàn sử giả thấy ở lâu không lợi, nên cáo từ về nước, họ dâng sớ tâu lên vua Ung-Chính nhà Thanh, kể rõ mọi việc bên nước Nam, và kết luận rằng nước ấy

tuy nhỏ mà nhân tài nhiều quá không thể nào lường được.

Triều đình nhà Thanh sau một thời gian nghiên cứu, họ cử một phái đoàn khác đem sang nước ta các phẩm vật để đổi. Họ đưa sang hai con ngựa cái giống nhau và một con ngựa con, đổi bên nước Nam biết con ngựa con là con con ngựa nào.

Vua Lê chúa Trịnh cho mời Quỳnh vào giảng. Quỳnh sai lính lấy cỏ cho ngựa ăn nên trả lời đúng ngay, vì giống ngựa là giống vật thảo ăn, con nào là mẹ thì trước khi ăn nó tha cỏ lại cho con nó. Phái đoàn sứ giả Tàu phải phục Quỳnh là giỏi, thật họ không dè Quỳnh lại hiểu cả vật tính đến tường tận như thế.

40 — TRÂU TÀU VÀ TRÂU VIỆT CHỢI THI

Phẩm vật thứ hai của phái đoàn sứ Tàu đem qua là một con trâu đực rất lớn để hỏi bên nước Nam có con trâu nào chọi

nổi không, nếu chọi được thì phải đoàn xin biểu, còn không sẽ đem về.

Vua Lê và chúa Trịnh lấy làm lo sợ, vì thấy con trâu Tàu lớn quá, trâu Việt không thể con nào đối địch được, liền cho triệu Trạng-Quỳnh vào vấn kế. Quỳnh tâu :

— Con trâu Tàu ấy lớn thật, nhưng trâu ta dư sức để chọi. Quỳnh tâu như thế rồi hẹn ngày với phải đoàn cho trâu ta và trâu Tàu chọi thi. Phải đoàn sứ giả Tàu đề nghị chọi thi ở trong một cái vòng tròn rộng lớn có vạch đường vô sẵn, hề trâu bên nào chạy trước ra khỏi vòng là thua.

Trạng Quỳnh chấp thuận điều kiện ấy, tới ngày chọi thi, Quỳnh cho dắt ra một con nghé con mới chừng hơn một tháng. Con nghé bị bỏ đói, nên khi thả ra, cứ háng con trâu Tàu mà húc để tìm vú. Con trâu Tàu bị nhột, chạy tuốt ra ngoài vòng, con nghé lại chạy theo, con trâu Tàu lại chạy và ngơ ngác nhìn con nghé con. Quỳnh vỗ tay reo cười âm ỉ, và nói lớn với phải đoàn sứ giả :

— Đó, trâu nước tôi mới hơn một tháng đã hạ được trâu của quý quốc rồi đó, chớ lớn thì còn ghê hơn nữa.

Cả vua, cả chúa và mọi người có mặt đều reo cười và vỗ tay như sấm.

Biết là bị hố, nhưng phải đoán sứ giả phải bái phục cái mưu mẹo của Quỳnh và phải chịu thua vì đã trót đưa điều kiện chọi thi như trên kia đã nói. Thế là nước Tàu bị mất trâu mà ta được trâu vậy.

41 — QUẢ MÍT NÀY MẤY HỘT ?

Phẩm vật thứ ba của họ là một quả mít để đố triều đình ta xem quả ấy mấy hột. Vua Lê chúa Trịnh hỏi Quỳnh, Quỳnh không biết, liền áo mũ chỉnh tề đến sứ quán rủ sứ Tàu đi quanh hồ Tây dạo xem phong cảnh, rồi ngầm sai một tên lính giả làm kẻ ăn mày, mặc áo quần rách rưới, lẻo đẻo đi theo viên chánh sứ.

— Lạy ông, ông có giống mít quý hóa ở nước Tàu đem sang, xin ông làm ơn làm phước cho xin một hạt để về trồng lấy giống.

Viên chánh sứ đang lúc nhận tâu, thấy có kẻ cứ lẻo đẻo đi theo năn nỉ xin, bực mình nổi giận chửi :

— Tiu nà ma cái nì, quả mít của ngô có một hạt, ngô cho cái nì làm sao được ? Tiu nà ma !

Lão vừa buột miệng chửi xong, đến lúc kịp suy nghĩ lại mới tá hỏa người ra vì đã vô tình làm lộ bí mật của quả mít, nên khi về sứ quán, lão xin quả mít lại, không dám đem đố nữa. Quỳnh tâu vua Lê cho lính đem quả mít trả lại, nhưng lại dặn tên lính khi đến sứ quán thì bảo viên chánh sứ với một giọng nhạo báng :

— Hà, quả mít này có một hạt mà cũng đem đố ư ?

Viên chánh sứ sau đó đem chuyện nói với Quỳnh, Quỳnh vừa xin lỗi vừa cười nói :

— Ấy thứ linh tráng của tề quốc thế đó,

ngu si dốt nát chẳng biết gì cả mà cứ đòi xen vào việc của quốc gia.

Viên sứ Tàu nói :

— Nhưng biết quả mít có một hạt, thì hẳn cũng thông minh đấy chứ !

Quỳnh lén mặt, lắc đầu :

— Ô ngài cứ quá khen, hạng thông minh ấy ở tẽ quốc có gì mà đáng kể, chúng nó chỉ xứng đáng để làm linh hầu thôi.

Nghe Quỳnh nói, cả đoàn sứ Tàu lại càng khiếp phục về số nhân tài của nước Nam hơn nữa, linh tráng còn thế, huống hồ vua quan và các hàng sĩ phu trong nước, quả thật phải lấy đầu mà đong, lấy xe mà chở...

42 — LÀM SAO LẤY NƯỚC TRONG CHAI THỦY TINH RA ?

Phẩm vật thứ tư là một cái chai thủy tinh liền không có miệng, mà trong lại có nước. Viên sứ Tàu đổ triều đình ta làm cách vào để lấy nước ra được. Giữa lúc vua quan

và mọi người bối rối, Quỳnh xách dùi đục vào, cầm cái chai đem ra. Viên sử Tàu hỏi :

— Ngài làm gì như vậy ?

Quỳnh đáp :

— Thưa ngài, thiên triều bảo làm cách nào để lấy được nước, vậy muốn lấy nước thì phải đánh mà đánh thì phải vỡ.

Vừa nói, Quỳnh vừa giáng dùi đục xuống, đập vỡ cái chai ra. Viên chánh sử Tàu thấy vậy nói :

— Nhưng ngài đã đập vỡ cái chai !

Quỳnh vắn lại :

— Đánh vậy, nhưng thiên triều chỉ bảo làm cách nào lấy nước, có bảo phải giữ cái chai đâu.

Viên chánh sử chịu thua.

Câu chuyện này mới nghe thì thấy là thường lắm, nhưng có một dụng ý là nước Tàu muốn hãm lấy nước ta, mà Quỳnh làm thế là có dụng ý cho biết muốn lấy thì phải đánh mà đánh thì phải vỡ thế đó, chớ nước Nam này tuy nhỏ mà không sợ hay chịu khuất phục đâu.

43 — MẸO LẤY HẾT THỊT TRONG XÁC CON TÔM HÙM

Phẩm vật thứ năm là một con tôm hùm rất lớn, viên chánh sứ Tàu nói là cống vật của nước Phù-tang đem dâng vua Ung Chính, thiên triều thích lắm, nên đem sang để nhờ nước Nam lấy hết thịt ra cho, chỉ để nguyên vỏ lại thôi.

Vua Lê chúa Trịnh cho triệu Trạng-Quỳnh vào hỏi kế. Quỳnh nói trước mặt viên chánh sứ :

— Tưởng gì, chớ thể thì dám trể con ngoài chợ Thăng-long cũng có thể làm được.

Viên chánh sứ ngạc nhiên, dán mắt nhìn Quỳnh nói :

— Nhưng lấy hết thịt ra, mà con tôm vẫn y nguyên mới được!

Quỳnh cười đáp :

— Dĩ nhiên là vậy đó, thưa ngài.

Nói đoạn, Quỳnh đem con tôm đi và hứa nội trong ba ngày sẽ làm xong hoàn toàn. Cả triều và cả đoàn sứ Tàu ai nấy đều hồi

hộp trước thái độ của Quỳnh. Nhưng đúng hẹn, Quỳnh đem con tôm lại, mọi người nhìn xem chỉ là cái vỏ không mà thịt bên trong hoàn toàn chẳng còn một tí gì, ai nấy đều phục Quỳnh là thánh. Viên chánh sứ Tàu hỏi phương pháp làm, Quỳnh nói là nhờ âm binh thần tướng lấy giúp cho, chớ có biết đâu rằng Quỳnh đã đem con tôm đặt vào một ổ kiến, để chúng tha hết thịt tôm đi, cho còn nguyên vỏ lại, sạch bong mà không hây hấn gì. Ấy cũng nhờ đó người nước ta mới biết cách lấy thịt tôm hùm, để còn nguyên vỏ làm đồ chơi đem bán, mà các nhà khoa học Tây phương sang đây nghiên cứu nát óc không ra, nếu không được kể cho biết cái phương pháp quá ư giản dị như đã nói trên này.

44 — CÁCH XỎ SỢI CHỈ QUA VÒNG NGỌC TRÔN ỐC

Phẩm vật thứ sáu là một cái vòng rồng bằng ngọc xoáy tròn ốc, họ nhờ triều đình nước Nam xỏ cho một sợi chỉ để đeo. Việc

này Quỳnh nghĩ không ra, nên phải đi đến nhà bà Đoàn-thị-Điễm vấn kế. Bà Điễm vẫn còn căm hận Quỳnh, nhưng không thể vì câu chuyện riêng mà để cho nước nhà mang tiếng. Bởi thế khi sứ Tàu sang, bà đã phải giả làm cô hàng bán quán lảng lơ để giúp cho triều đình. Giờ đây thấy Quỳnh đến nữa, bà nghe chuyện, đứng dậy bảo :

— Có thể mà không sao làm được thì làm quan kiếc gì ?

Bà định không chỉ, nhưng nghĩ tội nghiệp, thành vừa bồng con vừa hát ru để mách nước cho Quỳnh, bà ru rằng :

*Tích tịch tình tang,
Bắt con kiến càng.
Buộc ngang lưng nó,
Bôi mỡ đầu gió.
Cho nó bò sang... (1)*

1— Về mấy câu này, có người lại kể khác như sau :

*Tích tịch tình tang,
Bắt con kiến càng.
Buộc chỉ ngang lưng
Một đầu lấy giấy mà bung, .
Một đầu thoa mỡ thơm lưng nó sang.*

Nghe bà Diễm hát, Quỳnh hiểu ý, liền trở về bắt một con kiến lấy chỉ buộc vào lưng cho vào một đầu của vòng ngọc, còn đầu khác bôi mỡ để trước ngọn gió, gió thổi mỡ thơm, kiến đánh mùi lạ, kéo luôn sợi chỉ sang bên kia, rồi bảo viên chánh sứ nhà Thanh :

— Tệ quốc đã xỏ sợi chỉ cho thiên triều rồi đó, ngài đem vòng ngọc về nếu sợi chỉ bị đứt, cứ theo phương pháp này mà làm.

Viên chánh sứ Tàu bái phục Quỳnh là giỏi và khen :

— Cả nước chúng tôi, không có ai hơn ngài, thật là vượng khí trời đất đều tụ ở phương Nam hết thảy.

Rồi đó phái đoàn họ lên đường về nước. Và cũng vì đó vua nhà Thanh nhiều lần có tham vọng muốn xâm chiếm nước ta mà vẫn e sợ không dám động binh vậy.



CHƯƠNG

TÁM

TRẠNG QUỲNH VÀ CÁC QUAN VÂN VÕ

- *Đã bảo ăn không được mà cứ ? !...*
- *Ăn ở trong như... và ăn ở ngoài như...*
- *Mâm ngũ quả thiên nhiên.*
- *Ngài ăn chuối thế thì tôi ăn cháo thế !*
- *Thiện đức không phải là đức tốt.*
- *Tao đã bảo mày mất dái rồi mày ơi !*
- *Quan thị và quan võ đánh nhau.*
- *Chúa hỏi quan thị : làm srong cho sáo ?*
- *Bàn tướng hậu môn và tướng răng.*
- *Trạng lột chữ trạng không thể chết.*

45 — ĐÃ BẢO AN SAO ĐƯỢC MÀ CỨ !...

SAU LẦN THỪA TIẾP PHÁI ĐOÀN SỨ GIẢ của triều đình nhà Thanh, Trạng-Quỳnh được cử làm chức Hàn-lâm-học-sĩ bên phủ vua một thời gian rồi đổi qua phủ Chúa. Nước ta lúc đó là nước quân chủ, trên hết là vua Lê, nhưng bao nhiêu quyền bính đều do bên phủ Chúa quyết định, còn vua chỉ có cái hư vị khi nào thiết triều hay tiếp kiến sứ giả mới cần đến mà thôi. Bởi thế các quan lại tuy ngoài miệng lúc nào cũng lấy chữ « trung quân » làm đầu, nhưng trong thực tế thì hầu hết là xu phụ nhà Chúa. Chúa bảo thế nào là làm theo thế đó. Trước tình cảnh ấy, Trạng-Quỳnh cảm

thấy bất mãn lắm, lại nhân thấy các quan bên phủ Chúa thường có tình a dua nịnh hót và hay tọc mạch vào công việc của mình nên nghĩ ra một kế xỏ chơi.

Bữa nọ, Quỳnh vào bên phủ Chúa xách theo một cái ống tre lớn, trong đựng gạo rang trộn lẫn với mật mía, rồi khi rảnh việc, Quỳnh lại lấy gạo rang ra ăn. Các quan văn võ thấy vậy bảo Quỳnh là tham ăn một mình và đòi Quỳnh phải đem ra thết đãi. Quỳnh tỉnh bơ trả lời :

— Cái này là cứt mà, các ngài ăn sao được ?

Các quan tức quá, liền dùng sức mạnh của đám đông đè Quỳnh xuống, lấy ống gạo rang đổ ra ăn.

Bữa sau, khi vào phủ Chúa, Quỳnh vẫn đem theo cái ống tre hôm trước, nhưng trong toàn là nước phẩn và cào cào, châu chấu, còn thứ gạo rang trộn mật thì Quỳnh chỉ bỏ riêng một ít vào túi để ăn cho có lệ.

Thấy Quỳnh ăn, các quan lại đòi hỏi, Quỳnh vẫn lắc đầu không chịu. Thế là họ

lại xúm nhau đê Quỳnh ra đê lấy. Chẳng đê nắp ống tre vừa mở, bao nhiêu cáo cáo châu chấu đều được thề bay vung vít ra, tung tóe nước thúi nước bẩn vào mặt mũi, vào áo mũ và cân đai mọi người, ai nấy đều xô nhau đê tránh. Quỳnh thấy thế, vỗ tay reo cười :

— Đã bảo rằng ăn không được mà cứ đê ra lấy!

Các quan tức quá, nhưng tự tay mình làm hại mình còn nói năng sao được, thành chỉ có nước rút lui với những tiếng chửi thề tục tĩu. Báo hại, các chú lính gác phủ phải lau rửa một phen muốn chết. Và cũng từ đó, các quan văn võ không ai dám tỏ mò vào các câu chuyện của Quỳnh.

46 — AN Ở TRONG NHƯ... VÀ AN Ở NGOÀI NHƯ...

Bị võ xô đau quá, các quan văn võ liền họp riêng nhau bàn kế đê chơi lại Quỳnh một võ cho bõ cay bõ ghét. Sau

một hồi bàn cãi sôi nổi, một quyết định được đem ra thi hành rất bí mật như sau :

Bữa nhà Chúa mở yến thiết đãi các quan văn võ bên phủ Liêu (tên gọi phủ chúa Trịnh) tất cả đều vào tàu với Chúa là không chịu ngồi ăn chung với Quỳnh, tỏ ý ghét Quỳnh, coi Quỳnh như hủi không ai thèm rây với, và xin Chúa nếu có mời Quỳnh thì dọn cho y riêng một mâm ở ngoài hiên. Ban đầu Chúa không chịu, nhưng sau lại chấp thuận để thử xem Quỳnh sẽ đối phó ra sao.

Bữa yến tiệc mở, các quan tể tỵ, bọn linh hầu trong phủ theo lệnh Chúa dọn riêng cho Quỳnh một mâm ở ngoài hiên, còn các quan thì ngồi ăn bên trong. Quỳnh dâng chén rượu chúc thọ Chúa, rồi thân nhiên ngồi ăn. Một vị quan văn thấy thế lại mượn lúc tửu hứng ngâm bài thơ «Thăng mỗ » của vua Lê-Thánh-Tôn đề ám chỉ Quỳnh cũng không hơn gì mỗ :

*Mỗ này cả tiếng lại dài hơi,
Lãng nước ai ai cũng cứ lời.
Mộc đặc vang lừng trong bốn cõi,*

*Kim thanh chuyển động khắp đôi nơi.
Trẻ già chồn chồn đều nghe hiệu;
Làng nước ai ai cũng cứ lời.
Thứ bậc dưới trên quyền cắt đặt,
Một mình một chiếu thành thoi ngồi.*

Ngâm xong, mọi người đều vỗ tay khen hay, Quỳnh cũng vỗ tay như chẳng để ý gì. Các quan lấy làm lạ nhìn nhau. Vừa lúc ấy, Chúa cho linh hầu đem chuối ngự ra để các quan tráng miệng. Quỳnh cũng được một đĩa, nhưng chỉ lột lấy vỏ còn bao nhiêu ruột đều liệng tứ tung đi. Các quan thấy hành động quái gở, liền nhao nhao miệng hỏi :

— Quan Trạng ăn chuối gì kỳ vậy ?

Quỳnh đứng lên, dõng dạc đáp lại và nói thật lớn cho mọi người nghe biết :

— Có gì kỳ đâu, sở dĩ tôi liệng ruột đi, là vì thấy ăn ở trong cũng như ăn cửrt vậy mà thôi.

Các quan lúc đó mới biết bị Quỳnh lập tâm xỏ, họ bảo nhau :

— Mẹ kiếp, tội mình định xỏ nó, không ngờ bị nó xỏ lại nữa.

Chúa Trịnh-Cương lúc ấy cũng có mặt

trong tiệc, nghe Trạng-Quỳnh nói cũng hơi phật lòng, vì Quỳnh vợ đũa cả nắm, không nể mặt mình, nhưng phải thăm phục Quỳnh nhanh trí.

Bữa sau, Chúa gọi các quan vào khiển trách, họ lại đề nghị xin mở bữa tiệc nữa mà lần này thì cho Quỳnh ngồi một mình một mâm bên trong, còn tất cả bên ngoài để thử xem Quỳnh có giữ được trò trống gì không. Chúa chấp thuận nữa, và xong tiệc cũng cho món chuối ăn tráng miệng như trước. Nhân thấy lần này Quỳnh ăn ruột bỏ vỏ, Chúa cho gọi đến trước mặt phán hỏi :

— Sao bữa trước nhà ngươi bảo ăn ở trong như ăn cứt mà nay lại ăn như thế này?

Quỳnh đáp :

— Muôn tâu chúa thượng, chữ đức thánh dạy « nhật nhật tân » nghĩa là mỗi ngày đều đổi mới, bữa trước hạ thần thấy ăn trong như ăn cứt, còn bữa nay lại thấy ăn ngoài như ăn cứt vậy. Nhất trú nhất dạ, vật cố giả tân (một ngày một đêm, vật cũ thành mới) là thể đó, tâu lạy chúa.

Các quan nghe được, cả lũ chết điếng hẳn người đi, không dè lại bị Quỳnh chơi nữa. Họ muốn bày các trò khác đề trả thù Trạng-Quỳnh, nhưng mỗi lần đề nghị lên Chúa, Chúa lại bác đi, bảo :

— Tốn công tốn tiền mà vô ích, đối với Trạng-Quỳnh, các Khanh không đủ mưu kế xỏ lại đâu, tránh voi chẳng hồ mặt nào, thôi đừng bày ra các trò trống gì nữa...

47 — MÂM NGŨ QUẢ THIÊN NHIÊN...

Tuy nhiên, các quan còn ấm ức ở chỗ chưa xỏ được Quỳnh, nên gần đến ngày sinh nhật của Chúa Trịnh, các quan liên họp tất cả lại và quyết định, mỗi người phải làm một mâm quả để chúc thọ nhà Chúa, và thi hễ ai hơn thi thưởng, thua thì phạt, không có thi bị lột áo mũ đuổi về. Dĩ nhiên, Trạng-Quỳnh cũng phải làm theo quyết định ấy. Nhưng ác hại thay, các quan lại cho người đi ngầm các chợ dạn

kỹ không ai được bán bất cứ thứ hoa quả nào cho Trạng-Quỳnh và làm giùm cho Quỳnh.

Quỳnh biết tin ấy, cứ mặc kệ, chẳng mua sắm gì hết. Các quan nghĩ phen này sẽ hạ được đối thủ, nhất là cho người đi dò la thì thấy nhà Quỳnh chẳng rục rịch gì cả. Còn mấy hôm đến ngày sinh nhật Chúa, Quỳnh thấy một mù ăn mày quần áo rách rưới, đề hờ cả cái rún lõi to bằng quả quit lớn ra, đến xin ăn, Quỳnh hỏi :

— Mụ muốn ở làm cho nhà tôi để khỏi ăn xin không ?

Mụ ăn mày van lạy :

— Dạ, bẩm quan lớn nếu được thế thì phúc bẩy mươi đời cho con.

Quỳnh bảo :

— Thế thì được, nhưng tôi bảo gì thì mụ phải nghe nấy !

— Dạ bẩm lạy quan lớn !

Tức thì, Quỳnh bảo mù uọ quăng bỏ bị gậy, sai đi tắm rửa, cạo đầu sạch bóng cho hết chấy (chi) rận, rồi đến hôm thi

ngũ quả, bắt chị bỏ hết quần áo ra, cạo rửa tươm tất, lấy nước hoa bưởi vẩy lên, sai vào nằm ngửa trong kiệu long đình, chung quanh vây màn nhiều đở, rồi cho linh khiêng thẳng vào phủ. Trạng-Quỳnh phi ngựa đi theo, có cờ biên Trạng-nguyên rất uy nghi đường bệ.

Quỳnh vào phủ trình với các quan rằng đó là kiệu mâm ngũ quả. Các quan ra mở xem, thấy mũ đàn bà trần truồng nằm trong, thất kinh hồn vía, hỏi :

— Ngũ quả đâu ? Cái gì mà quái gở thế này ?

Quỳnh chững chạc cắt nghĩa thao thao :

— Thi đó là ngũ quả thiên nhiên, chớ còn ngũ quả gì. Cái đầu trọc này là quả mít, cái mũi đở này là quả nhót, hai cái môi này là quả trám, hai cái vú này là hai trái đào tiên, hai bàn tay này là hai quả phật thủ, cái rún này là quả quít, còn cái « này này » là mũi bưởi đào. Một mâm ngũ quả thiên nhiên, dính chặt cả với nhau, lại biết cử động, còn gì hơn, thơm lắm đấy, các ngài cứ ngửi thử mà xem. Có đâu

như của các ngài, các ngài đi mua về, tầm thường lắm, gọi là ngũ quả, phải thứ này mới quý, mới khác thường thiên hạ và đáng được lãnh giải khôi nguyên.

Tuy biết là bậy, song các quan văn võ chẳng có ai đủ sức để đấu võ miệng lại với Quỳnh, thành phải đem việc tâu lên Chúa. Chúa bật cười, gọi Quỳnh thưởng cho xong chuyện và truyền khiêng kiệu ngũ quả về.

48 — NGỒI ẪN CHUỐI THỂ THÌ TÔI ẪN CHÁO THỂ

Bữa khác vào trong một hàng cơm, Quỳnh thấy một vị quan văn, khăn là áo gấm, đương ngồi vắt chân chữ ngũ trên một cái sập lớn, trước mặt là một đĩa chuối đã lột vỏ, nhưng xắt ra từng miếng, để vị quan này cầm đũa gắp ăn từng miếng một, một lối ăn đài các dị hợm khác hẳn với mọi người xưa nay. Quỳnh bước vào, vị

quan này vốn đã biết Quỳnh nên đơn đả mời ngồi cùng sập... Quỳnh thấy thế, bụng bảo dạ :

— Mẹ kiếp thằng này hách dịch, phải cho một bài học mới được.

Nghĩ đoạn, Quỳnh gọi chủ nhà hàng đem ra một tô cháo nóng. Tô cháo đem ra, thay vì ăn bằng thìa (muỗng) Quỳnh nhúng đại ngay mười đầu ngón tay vào bốc, vị quan thấy thế, nhòm người lên :

— Ấy chết nóng bỏng tay kia ngài !..

Quỳnh la lên :

— Chà, nóng thật ! Rồi vung tay, làm cháo văng tóe cả vào áo gấm và khăn là cùng đẩy mặt mũi vị quan nọ ; dơ dáy chao ôi là dơ dáy. Vị quan nọ bực quá, hét lên :

— Ngài ăn uống gì kỳ vậy, cháo thì phải húp, hay ăn bằng thìa, sao thò cả tay vào, thử đời có ai ăn cháo mà lại bốc như thế bao giờ ?

Quỳnh chậm rãi trả lời :

— Nóng quá, xin lỗi ngài, chả cớ gì lạ đâu, tôi ăn cháo mà bốc thì cũng như ngài ăn chuối phải thái từng miếng, lấy đũa gấp

mà thôi. Sống mỗi người một nết, chết mỗi người một tật, sao ngài khó tính vậy ?

Mọi người có mặt trong quán, thấy cảnh tượng diễn ra, ai nấy đều cười ồ cả lên. Vị quan nọ biết bị Quỳnh chát, đỏ mặt lên, rồi rút lui một nước với bộ y phục dinh đầy những cháo và những cháo...

49 — THIỆN ĐỨC KHÔNG PHẢI LÀ ĐỨC TỐT

Trong số các quan bên phủ Chúa thì lũ quan thị là lũ được Chúa tin dùng nhất. Gọi là quan, nhưng bọn này xuất thân chẳng phải là có văn tài hay vũ công mà chỉ ở chỗ là tự ý xin tiến dương vật đi để vào cung hầu Chúa, canh chừng giờ ăn giấc ngủ của Chúa và các bà phi tần... Bọn họ là thế, hoặc là những tên lại đực lại cái do các địa phương tuyển chọn tiến cử vào, có thể nói hầu hết đều là những tên nịnh bợ và nham nhở dơ dáy. Bởi thế, đối với Trạng-Quỳnh, bọn họ là lũ quan đáng

khinh và đáng ghét hơn hết, Vì thế, cô lần vào ngày gần tết nguyên đán, một tên quan thị có quyền thế biện lễ quả bánh xin Trạng-Quỳnh mấy chữ đại tự để đem về treo cho ra vẻ tết, đồng thời cũng để góp mặt chữ nghĩa với thiên hạ cho có. Quỳnh liền viết cho hai chữ « Thiện đức » Tên quan thị hỏi nghĩa, Quỳnh giải thích :
— Thiện là lành, là tốt, đức là cái đức của con người. Thiện đức có nghĩa là đức tốt đức lành, hai chữ này là của đức Không Tử trong sách Trung-dung đấy.

Tên quan thị lấy làm đặc ý, đem về thuê thợ khắc vào gỗ sơn son thếp vàng làm bức hoành phi treo giữa gian nhà khách. Một thời gian sau, có người hiểu được thâm ý của Quỳnh đến mách cho lão hay, lão mới té ngựa người ra là bị Quỳnh xỏ như hò tam tứ đại tổ tiên ra chữ mà không hay biết gì, vì « Thiện đức » quả có nghĩa đẹp như trên, nhưng nếu đem đọc lái ra thì nó là « đức thiện » mà đức thiện thì đúng là lão quan thị này.



50 — TAO ĐÃ BẢO MÀY MẮT DÁI RỒI MÀY ƠI!

Hồi ấy ở kinh thành Thăng-long có phong trào chọi gà mà hạng thích chơi nhất là mấy tên quan thị. Một tên quan thị nọ có con gà chọi nổi tiếng là vô địch, đã từng đá chết cả gà của chúa lẫn của vua. Một hôm, hấn đem gà khoe chuyện với Quỳnh. Quỳnh phát ghét trả lời :

— Tại gà quan bác chưa gặp gà của Quỳnh này đấy thôi. Bị chạm vào tự ái, tên quan thị đòi đem gà đến nhà Quỳnh chọi thi. Quỳnh khiêm tốn từ chối, đợi tên quan thị cố nài, Quỳnh mới nhận lời. Tới hôm chọi, Quỳnh đem một con gà chọi mới thiến ra.

Cuộc chọi thi bắt đầu. Có nhiều các quan văn võ khác ngồi xem. Chỉ mới hiệp đầu, gà Quỳnh đã bị gà quan thị đá chết. Tên quan thị đắc chí, cười âm và vỗ tay mừng rỡ :

— Tưởng gà của quan trạng thế nào,

chờ hay đến vậy đó... Giữa lúc tên quan thị đang đắc chí hìu hìu, Quỳnh ra về buồn rầu đau khổ, chạy lại ôm xác gà lên, rồi giả như khóc mếu, than van :

— Mày ơi, mày ơi ! Khốn khổ cho mày, tao đã bảo mày mất dái thì biết thân biết phận, đừng có đua đòi với người ta mà có ngày bỏ mạng, ôi mày ôi là mày, tao đã bảo mày mất dái rồi mày ơi...

Bị xô nặng quá, lại giữa đám đông người, tên quan thị tuy được cuộc, nhưng mặt tái hẳn lại rồi ôm gà về tuốt, từ đó gặp Quỳnh, hết dám khoe khoang gà chọi nữa.

51 — QUAN THỊ VÀ QUAN VÕ ĐÁNH NHAU

Chơi xô tên quan thị trên chưa đã, nhân thấy lão ta hay đem chuyện riêng tư của các quan đề ton hót với Chúa, Quỳnh liền nghĩ ra một kế làm cho lão bị một trận đòn đến thập tử nhất sinh.

Vì biết rõ lão ta và ông quan võ nọ có

chuyện hiềm khích nhau, một hôm Quỳnh đến nhà quan thị than thở :

— Như ngài đây sớm hôm gần chúa, công lao khó nhọc, thật ít ai bằng, thế mà tên quan võ nọ dám ỷ mình mà khinh thị ngài thì cũng là chuyện đáng buồn thay, ngài nhũn nhận đấy, chứ như Quỳnh này thì nhất định không đâu, thà rằng chết vinh, chớ không chịu sống nhục.

Viên quan thị sững sốt hỏi :

— Nó khinh tôi thế nào ?

Quỳnh thở dài đáp :

— Bữa trước, tôi đi ngang nhà hấn, thấy hấn dán ngay trước cửa một câu đối mỉa mai ngài như sau :

Thị vào hầu thị đứng thị coi, thị muốn ấy thị không có cậy.

Tên quan thị nghe xong, hằm hằm nổi giận :

— Xin cảm ơn quan trạng, mai này tôi sẽ cho thằng ấy biết tay, đến thế thì không thể nhịn được.

Sau vài câu chuyện xã giao khác, Quỳnh ra về đến nhà viên quan võ. Viên

quan võ thân hành ra đón vào nhà khách, gọi linh đem trà ra thiết đãi, Quỳnh gạt đi nói :

— Quan lớn miễn thứ cho, tối mới vào phủ ra có chuyện thương tổn đến uy tín của ngài, tôi phải lại cho hay và còn có việc khác phải đi.

Viên quan võ hỏi há hỏi chuyện gì. Quỳnh bơm nước đường cho lão uống :

— Như ngài là người đánh đông dẹp bắc, công lao hãn mã thế, đáng lẽ lữ quan thị phải kính phải nể, thế mà tụi nó dám viết dán trước nhà một vế câu đối :

Vũ cây mạnh vũ ra vũ múa, vũ bị mưa vũ bèn vón lông. (1)

Thử hỏi thái độ như vậy, có hỗn láo hay không ?

Viên quan võ nghe xong, vỗ tay xuống án thư đánh rầm :

— Xin quan trạng tha lỗi, mẹ kiếp mấy thằng mất dái ấy, phải cho nó om

1) Chữ Nho có chữ Thị là hầu, thị là coi, thị là ấy, thị là cây. Và có chữ Vũ là mạnh, vũ là múa, vũ là mưa, vũ là lông.

xương mới được, sáng mai này, bọn nó biết tay tôi.

Thế là cả hai cùng tức khi nổi lên, và cùng kéo gia đình vác gậy đến nhà nhau để đánh. Hai bên gặp nhau giữa đường, trận ác chiến xảy ra, phía quan thị vi yếu và ít hơn nên bị phía quan võ đánh cho tên nào tên ấy đến bò lê bò càn, chỉ tí suýt nữa thì đi đời nhà ma cả lũ... Phía quan võ tuy thắng, nhưng cũng không khỏi bị trầy da tróc vẩy. Vì thế, đương thời mới có bài vè đề chế nhạo cả hai :

*Cảnh đời nghĩ lại khá thương,
 Bên Thị bên Võ chiến trường choảng nhau.
 Nổi niềm nghĩ đến mà đau,
 Thị kia mất dái lại đầu sừng u.
 Bọn quan võ thế mà ngu,
 Chử nghĩa mịt mù chẳng biết mới nên.
 Ai làm ra sự đảo điên ?
 Ai làm câu đối cho lèn lẩn nhau ?
 Trạng-Quỳnh, ông hỏi đi đâu ?
 Nghĩ xem câu chuyện gót đầu bởi ai ?...*



52 — CHÚA HỎI QUAN THỊ: LÀM SƯƠNG CHO SÁO ?

Một tên quan thị khác, thường lui tới nhà Trạng Quỳnh, bên ngoài y ta cười nói ra vẻ thân mật lắm, nhưng bên trong là dò xét ý của Quỳnh để bí mật về tâu hót lên Chúa. Quỳnh biết ý đồ ấy, nên mỗi lần thấy bóng y tới, Quỳnh lại cầm một quyển sách giả bỏ vào tráp, khoá lại. Y ta đòi xem, Quỳnh không cho, bảo :

— Sách này bí mật lắm.

Y về tâu với Chúa. Chúa sai tên quan thị đến chơi nhà Quỳnh và cho mấy tên lính theo sau, rình lúc Quỳnh cất quyển sách vào tráp thì áp tới tịch thân lấy đem về. Chúa nghĩ đây là một tập dự thảo những việc bí mật gì có hại cho quốc gia, nhưng lúc mở xem chỉ vồn vện có mấy câu ở trang đầu như sau :

Chúa vị thị thần viết :

Vi cốt tứ địch ?

Vi cốt tứ địch ?

Thị thân nãi quy nhi tấu viết :

Thân phùng chỉ phát !

Thân phùng chỉ phát !

Nghĩa là :

Chúa bảo quan thị rằng :

Làm srong (xương) cho sáo ?

Làm srong cho sáo ?

Quan thị bèn quỳ mà tấu rằng :

Tôi may ngón tóc !

Tôi may ngón tóc !

Chúa đọc đi đọc lại mấy lần cũng không hiểu nghĩa gì. Chúa hỏi các quan cũng lắc đầu chịu mít, thành phải gọi Quỳnh vào giải thích. Quỳnh tấu :

— Xin Chúa cứ đọc lái sẽ rõ.

Chúa đọc lái không được, sau rốt, Quỳnh phải đọc :

— Đó là « chúa bảo quan thị rằng : làm srong cho sáo, làm srong cho sáo, tức « làm sao cho srong ? làm sao cho srong ? Quan thị bèn quỳ mà tấu rằng : tôi may ngón tóc, tay may ngón tóc, tức « tôi mọc ngón tay, tôi mọc ngón tay ».

Quỳnh đọc xong, cả Chúa cùng các quan có mặt đều bật cười hết thấy. Tên quan thị đỏ mặt cúi gằm xuống, y biết bị vố Quỳnh

chơi xỏ, nhưng hiểu thi quá muộn, đã thế khi vào hậu cung lại bị Chúa quở cho là để thừa thi giờ theo dõi những công việc tấp nập. Nghĩ cũng tội nghiệp cho y, nhưng ai bảo trêu trọc vào trạng Quỳnh làm gì.

53 — BÀN TƯỚNG HẬU MÔN VÀ TƯỚNG RĂNG.

Một hôm, sau giờ mãn triều, các quan văn võ ngồi lại bên phủ Chúa để nói chuyện gẫu. Nhân bàn về tướng số, Quỳnh phát biểu:

— Môn hậu hữu mao sinh quý tử (Nghĩa là người nào có lông ở đít thi thế nào cũng sinh ra quý tử).

Nghe Quỳnh nói, các quan văn võ nhất loạt đều rờ xuống đít xem mình có lông không. Chừng xong, Quỳnh lại phát biểu thêm:

— Nha tam thập lục đại tướng quân (Nghĩa là ai có 36 cái răng thế nào cũng làm đại tướng quân).

Các quan lúc đó, ông nào ông ấy lại rờ tay vào miệng để đếm thử răng xem. Quỳnh thấy vậy, liền chạy ra ngoài cửa sổ mà khạc nhổ nước miếng. Các quan lấy làm lạ, hỏi Quỳnh, Quỳnh lắc đầu trả lời :

— Gớm quá, gớm quá, thử hỏi vừa mồm đit xong đã đút ngay vào miệng, hỏi tôi không muốn mửa sao được ?

Các quan tức nữa, nhưng trót đã làm như thế cả, nên chẳng còn gỡ gạc sao được, thế là cuộc bán tương số bị giải tán không kèn không trống để mạnh ai nấy về.

54 — TRẠNG LỘT CHỜ TRẠNG KHÔNG THỂ CHẾT

Qua mấy bữa sau, khi tan triều, các quan ngồi lại nữa, một ông hỏi Trạng-Quỳnh :

— Như tương của trạng thì sống được bao nhiêu ?

Quỳnh vénh mặt trả lời :

— Sống mãi vì trạng sẽ lột như trăn lột rắn lột, chờ không thể chết được.

Một ông khác nắm lấy cơ hội hỏi :

— Thế bao giờ Trạng lột ?

Quỳnh đáp ngay :

— Lúc nào lột cũng được !

Một ông khác nữa hỏi :

— Mai trạng lột cho coi thử được chăng ?

Quỳnh trả lời :

— Được, sáng mai xin mời các ngài đến xem Trạng này lột.

— Thật đấy, chớ không nói chơi đâu.

— Đã bảo lột là lột, đũa nào nói lão cứ lôi cổ nó ra mà đánh.

Sáng mai, các quan văn võ lục tục kéo đến nhà Quỳnh để thử xem Trạng lột ra sao ? Họ bảo nhau :

— Hễ nó nói lão chúng mình cứ áp lại mà tay đánh chân đạp.

— Mẹ kiếp, phen này thi hấn sẽ như xương, chớ người mà lột cái con khỉ khô gì ?

Nhà Quỳnh hôm ấy chật ních những người và những người. Còn Quỳnh thì nằm trong màn và bảo là đang lột, chùng xong

sẽ bước ra cho xem. Các quan chờ mãi đến trưa, một ông bụng đói nóng ruột, đứng dậy vén màn lên. Quỳnh lúc ấy đang trật dương vật ra, thấy thể vọi vàng tru tréo lên :

— Chết chữa, mới lột được một tí, các ông đã mò vào, làm chạm via, ai còn làm sao mà lột nữa, trời ơi, các ông làm thất bại công trình lột của tôi, chỉ chút xiu nữa là xong mà hoàn toàn bị hỏng.

Ai nấy đều mắc lõm ra về, vừa đi vừa chửi om tởi :

— Đ. M. tưởng lột thế nào, ai dè nó lột cái kiêu mà cha nhà nó thế.

— Mẹ kiếp, té ra chúng mình kéo đến để xem dương vật nó. Rõ nó nói láo mà mình bị thua nó mới tức.

Nghĩ lại các quan trong bữa đi xem Trạng-Quỳnh cũng tức thật, và tức ơi là tức.



CHƯƠNG CHÍN

TRẠNG QUỲNH VÀ VUA LÊ CHÚA TRỊNH

- *Muôn tâu bệ hạ, thần nói láo !*
- *Cha bố tiên sư thẳng bảo thái.*
- *Năng cực nên ra đá bèo chơi.*
- *Quả đào trường thọ hay đoản thọ ?*
- *Tại sao nhà ngươi lại cười cụ Bành Tổ.*
- *Mèo Chúa và mèo Trịnh khác nhau
thế nào ?*
- *Thứ mắt đại phong là mắt gì ?*

55 — MUÔN TÂU BỆ HẠ THẦN NÓI LÁO

NGHE TIẾNG TRẠNG QUỲNH TRÈU CHỌC các quan văn võ bên phủ liêu quá lắm, vua Lê-Dụ-Tôn liền tư giấy sang bên chúa Trịnh, cho Quỳnh vào yết kiến.

Quỳnh đến, nhà vua để một chõng nén bạc và một cái roi bảo :

— Trẫm nghe bá quan đồn khanh nói lão giỏi lắm, vậy giờ đây hễ khanh nói lão gạt được trẫm thì trẫm thưởng chõng nén bạc, còn như chẳng được thì phải nằm xuống để lãnh trăm roi đánh.

Quỳnh quý tâu :

— Dạ, muôn tâu bề hạ, chuyện đó là dư luận đồn oan, chỉ tại ông tổ nhà hạ

thần có quyển sách trong toàn các chuyện vui và hay, thần học thuộc kể lại cho vui lúc tửu hậu trà dư, rồi thế nhân không biết mà đồn xằng đồn bậy, gán đại cho hạ thần những tiếng xấu đó thôi.

Vua hỏi :

— Thế sách ấy giờ đâu ?

Quỳnh tâu :

— Dạ thần lúc nào cũng để trên bàn thờ, bệ hạ muốn xem cứ cho người đến lấy.

Nhà vua sai linh đi, linh về tâu chẳng thấy sách vở gì. Vua nổi giận, sai nọc Quỳnh để đánh. Quỳnh thưa lại :

— Muôn tâu bệ hạ, thần nói láo đấy mà thần đã gạt được bệ hạ rồi đó !

Vua sực nhớ ra, phải rút ngay lệnh lại và thưởng chồng nén bạc cho Quỳnh.

56 — CHA BỐ TIÊN SƯ THẰNG BẢO THÁI

Ở phủ vua ra về, Trạng Quỳnh nghĩ ức lắm, vì cho thái độ của vua như thế là quá khi thị mình, nên lấy chồng bạc ấy